TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẠ LONG** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 53/2024/QĐST - HNGĐ	*Hạ Long, ngày 19 tháng 3 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG, TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29, Điều 149, 212, 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 278/2023/TLST - HNGĐ ngày 28 tháng 11 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Nguyễn Văn T1, sinh năm 19xx.
- Chị Lê Thùy D1, sinh năm 19xx.

Cùng nơi thường trú: Tổ x, khu xx, Phường C1, thành phố L1, tỉnh Quảng Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Việc thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con giữa anh Nguyễn Văn T1 và chị Lê Thùy D1 thể hiện trong biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con do Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh lập ngày 11 tháng 03 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Do anh Nguyễn Văn T1 và chị Lê Thùy D1 tự thỏa thuận về tài sản chung và nợ chung không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không giải quyết.

[3] Về lệ phí Tòa án: anh Nguyễn Văn T1 và chị Lê Thùy D1 thỏa thuận Anh T1 là người chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không

thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: anh Nguyễn Văn T1 và chị Lê Thùy D1 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Nguyễn Anh T2, sinh ngày 17/3/20xx đã trưởng thành khỏe mạnh, không có nhược điểm về thể chất và tinh thần, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị Lê Thùy D1 có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục Nguyễn Huy T3, sinh ngày 15/6/20xx cho đến khi thành niên 18 tuổi. Anh T1 không phải cấp dưỡng cho con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và vay nợ chung: anh Nguyễn Văn T1 và chị Lê Thùy D1 tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: anh Nguyễn Văn T1 chịu toàn bộ lệ phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự Anh T1 đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000xxx ngày xx/xx/20xx của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện KSND thành phố L1;
- Chi cục THA dân sự thành phố L1;
- UBND xã H1, huyện M1, tỉnh B1;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Nguyễn Trọng Hiệp